Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,689.62	238.94
+- %	-0.79%	-1.56%
KLGD (CP)	652,868,677	53,593,956
GTGD (tỷ đồng)	15,008.74	645.07
+- % GTGD	-14.0%	-8.2%

Độ rộng thị trường (HOSE)					
112	tăng	105	không đổi	217	giảm

Thống kê toàn thị trường					
Ngày	MA 20 tăng	MA 60 tăng	MA 120 tăng	Mã MA 200 tăng	
19/11/26	18.2%	16.0%	16.5%	186	17.4%
18/11/26	19.9%	16.5%	16.0%	193	18.0%

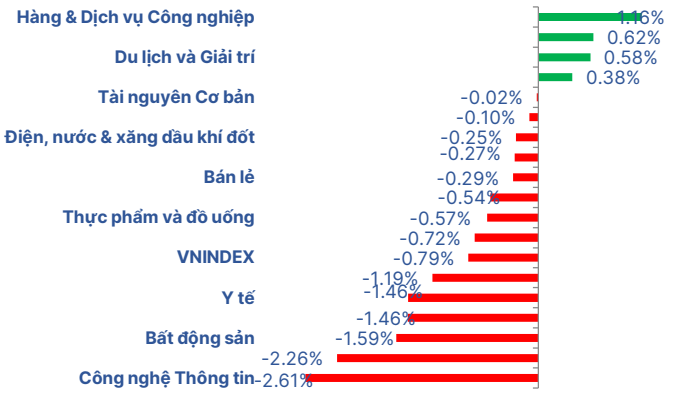
Top Giá trị giao dịch (tỷ đồng)		
FPT -2.7%	VIC -2.0%	VIX 0.4%
852.5	428.4	391.2
VPB -0.5%	HPG 0.0%	SSI 0.0%
350.5	313.8	264.2

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

GT Bán : -2115.7 **GT ròng: -995.6** **GT Mua: 1120.1**



Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau 02 phiên giảm điểm với áp lực bán gia tăng mạnh. Áp lực bán tiếp tục gia tăng trong phiên hôm nay khi VN-Index không giữ được hỗ trợ tâm lý 1.700 điểm. VN-Index giảm điểm đầu phiên, chịu áp lực bán về quanh 1.680 điểm, tương ứng vùng giá thấp nhất tháng 10/2026 và phục hồi nhẹ. Kết phiên VN-Index giảm 13,39 điểm (-0,79%) về mức 1.689,62 điểm, dưới kháng cự quan trọng 1.700 điểm. VN30 giảm 18,03 điểm (-1,00%) về mức 1.788,51 điểm, dưới kháng cự tâm lý 1.800 điểm.

Độ rộng trên HOSE tiêu cực nhưng dần phân hóa. Nhiều mã phục hồi sau giai đoạn giảm giá như ở nhóm Gelex, cao su, khu công nghiệp, phân bón, điện, thép, cảng biển với thanh khoản thấp. Trong khi đa số vẫn chịu áp lực giảm điểm. Giảm mạnh ở nhóm công nghệ thông tin, bảo hiểm, bất động sản, dầu khí... Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE giảm -15,9% so với phiên trước, khoảng 75% mức trung bình. Cho thấy thị trường dần phân hóa, nhiều mã phục hồi, cân bằng sau giai đoạn giảm mạnh. Khối ngoại tiếp tục bán ròng -995,6 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 41I1GB000 đáo hạn ở mức 1.787,9 điểm, giảm -1,49% so với phiên trước. Thị trường chuyển sang kỳ hạn chính 41I1GC000. 41I1GC000 kết phiên 1.791,1 điểm, chênh lệch dương 2,59 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 41I1GH3000, 41I1H6000 chênh lệch từ -3,01 điểm đến 0,59 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch kỳ hạn 41I1GC000 tăng 166,4% so với phiên trước khi chuyển sang kỳ hạn chính. Các trade nghiên về VN30 biến động trong biên độ hẹp sau giảm mạnh. Xu hướng ngắn hạn 41I1GC000 suy giảm, kháng cự gần nhất 1.800 điểm, hỗ trợ gần nhất 1.780 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 41I1GC000 là 11.591, tăng vị thế nắm giữ.

Tương tự VN30, xu hướng ngắn hạn VN-Index suy yếu khi không giữ được đường hỗ trợ tăng trưởng trung hạn nối các vùng giá thấp nhất các tháng 03, 07 và tháng 10/2026. Ngắn hạn VN-Index chịu áp lực điều chỉnh về vùng giá 1.650 điểm - 1.680 điểm, tương ứng các vùng đáy tháng 07 và 10/2026 và sẽ phục hồi kiểm định lại vùng giá 1.700 điểm - 1.720 điểm

Thị trường tiếp tục suy yếu, áp lực bán gia tăng. Ngắn hạn VN-Index đang chịu áp lực điều chỉnh về vùng giá 1.650 điểm - 1.680 điểm. Ở vùng giá hiện tại, tổng vốn hóa thị trường khoảng 386 tỉ USD, tương ứng 75%/GDP 2025. Nếu không tính đến nhóm VinGroup, vốn hóa phần còn lại của thị trường khoảng 284 tỉ USD, với mức P/E 9. Chúng tôi cho rằng đây là vùng định giá tương đối hợp lý của thị trường và dòng tiền ngắn hạn cũng đang có tín hiệu cải thiện, gia tăng ở vùng giá thấp. Nhà đầu tư hạn chế bán tháo nếu có. Gia tăng tỉ trọng xem xét khi VN-Index vượt lên xu hướng giảm giá hiện nay.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
TPB	12.35	12.8	15-15.5	12.5	4.7	53.4%	57.4%	Theo dõi GD	80	26
POS	13.20	15.0	20-21	14.0	4.3	102.6%	142.8%	Theo dõi GD	71	37
HHS	9.85	9.7	12.5-12.8	9.4	35.3	487.9%	571.2%	Theo dõi GD	40	36

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

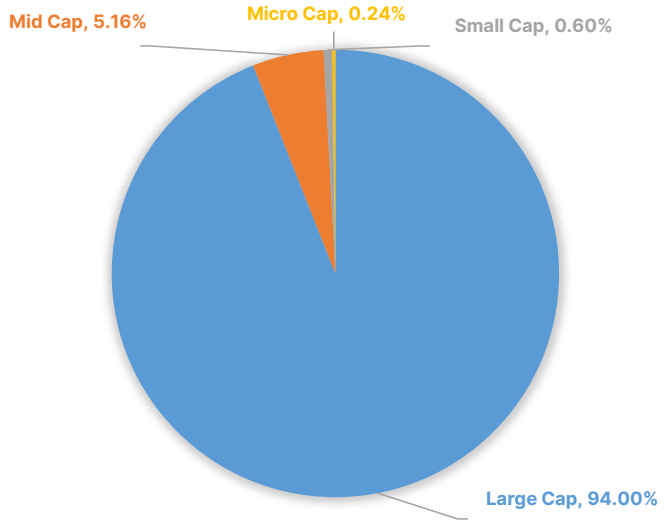
Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tich Luy	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Money_in	Am_Giam	Am_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-159.3	323.1	286.0	93.1	279.1	284.9	222.8	284.3
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Không đổi-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VPI	PHP	RTB	CTS	FOX	POW	PTG	NTC
	VIC	DVP	DRI	BMS	TTN	PVP	NTT	IDV

Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Suy Giam	Dieu Chinh	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Dieu Chinh
Dòng tiền trung hạn	Am_Giam	Am_Giam	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Am_Giam	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	307.3	308.0	146.4	296.6	262.0	280.3	297.6	55.5
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PGI	FRT	NKG	CAT	DHA	MSB	BFC	VJC
	PRE	PET	TVN	SEA	VLB	OCB	DHB	SGN

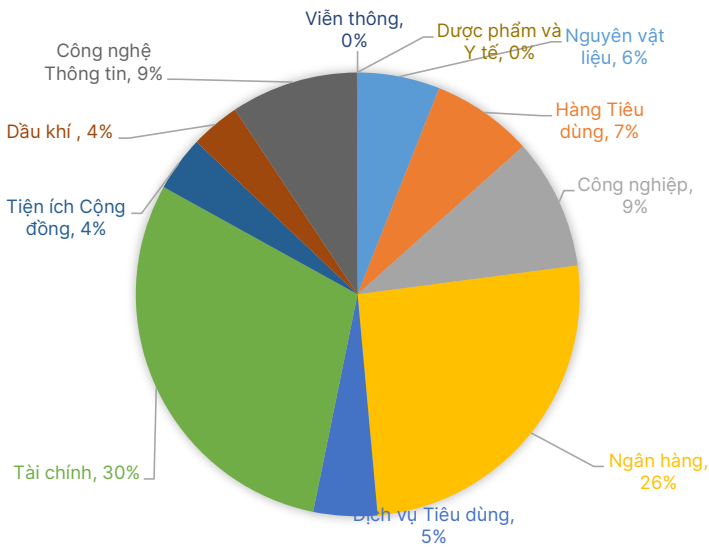
Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Suy Giam	Tang Truong	22
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Dieu Chinh	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	4
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Duong_Giam	Tich Luy	Am_Giam	Am_Tang	Tich Luy	4
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	219.8	217.1	364.3	216.5	275.0	278.5	288.2	0
Tương quan-VNINDEX	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	27	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP	NT2	NAF	DHN					
	TV1	DBC	PPP					

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	Vốn Hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,862,925	26.1%	5,557	43.2	9.6
VHM	496,175	37.6%	12,039	5.0	1.7
VCB	424,468	17.3%	4,986	10.2	1.7
BID	237,625	18.1%	4,524	6.8	1.2
CTG	233,008	21.9%	5,479	5.5	1.1

Top Khối lượng giao dịch

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
LPB	109,518,431	26.0%	4,048	8.4	2.2
VIX	30,610,400	6.2%	811	15.7	1.0
PVD	26,506,300	5.3%	976	16.0	0.8
SHB	25,191,400	18.6%	2,910	3.6	0.6
MSB	20,916,000	14.0%	1,673	9.9	1.3

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CCC	7.0%	6.3%	916	6.2	0.4
HCD	6.9%	4.2%	459	13.2	0.6
TNC	6.9%	16.4%	3,086	9.3	1.6
CMV	6.8%	7.0%	1,052	6.9	0.5
TSA	6.0%	6.5%	705	14.0	0.9

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTC	-7.0%	3.9%	530	9.0	0.4
VRC	-7.0%	0.0%	7	1,596.1	0.6
RYG	-7.0%	9.2%	1,284	5.4	0.5
DCL	-7.0%	-1.0%	(203)	(187.8)	1.9
HSL	-7.0%	-0.7%	(79)	(87.9)	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NKG	1,300,300	3.2%	494	24.9	0.8
TCB	823,473	15.2%	2,694	7.6	1.2
HPG	724,726	19.7%	3,251	6.3	1.2
HDG	646,400	11.7%	1,999	8.3	0.9
HVN	513,100	46.5%	1,308	17.7	7.7

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	(5,868,561)	26.0%	5,479	8.3	2.0
VIX	(5,533,415)	6.2%	811	15.7	1.0
ACB	(5,033,400)	16.2%	2,773	7.2	1.1
MBB	(2,638,166)	21.2%	3,508	5.3	1.2
HDB	(1,941,070)	22.3%	2,970	7.5	1.6

TIN NỔI BẬT

Giải ngân vốn đầu tư công vượt 75% kế hoạch

Bộ Tài chính đã có báo cáo số 18586/BTC-ĐTPT ngày 17/11/2026 về việc thực hiện chế độ báo cáo nhanh theo tuần tình hình phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2026 - lũy kế đến hết ngày 12/11/2026. Bộ Tài chính cho biết, số giải ngân vốn đầu tư công từ đầu năm đến hết ngày 12/11/2026 là 730.006 tỷ đồng, đạt 75.3% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Tính đến hết ngày 12/11/2026, so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, có 06 bộ, cơ quan trung ương và 17 địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt từ mức bình quân chung cả nước

Hội nhập sâu hơn có thể giúp ASEAN đạt quy mô kinh tế 10.000 tỷ USD

Theo phóng viên TTXVN tại Singapore, phát biểu với báo giới sau khi kết thúc Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 49 và các hội nghị cấp cao liên quan diễn ra tại Manila, Philippines, Thủ tướng Lawrence Wong cho biết nền kinh tế ASEAN hiện có quy mô đáng kể, đạt 4.500 tỷ USD, và có thể đạt 10.000 tỷ USD vào đầu thập niên 2040. Ông nhận định hội nhập kinh tế sâu hơn và mở rộng mạng lưới đối tác cũng sẽ giúp ASEAN tạo thêm cơ hội cho doanh nghiệp và người dân trong khu vực

Fed có thể tăng lãi suất thận trọng để kiềm chế lạm phát

Phát biểu tại Hội nghị Thượng đỉnh thường niên Axios BFD ở New York. Ngày 17/11, Chủ tịch Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) chi nhánh New York, ông John Williams nhận định rằng Fed có thể tiếp tục tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát, nhưng chưa cần áp dụng các biện pháp quyết liệt. ông Williams cho biết, lạm phát vẫn ở mức cao và dai dẳng, nhưng các biện pháp mà Fed triển khai trong vài tháng qua đang phát huy hiệu quả. Ông nhấn mạnh Fed vẫn cần nỗ lực đưa lạm phát về mức mục tiêu 2% trong thời gian tới và duy trì ổn định ở mức này.

Ngân hàng, hàng không, Apple, Microsoft đồng loạt gặp sự cố: Chuyện gì đang xảy ra?

Thế giới công nghệ vừa trải qua những ngày đầy biến động khi hàng loạt sự cố trên diện rộng khiến hoạt động của nhiều doanh nghiệp và cơ quan lớn bị gián đoạn. Từ Cơ quan An ninh Quốc gia Mỹ (NSA), Apple đến các tập đoàn tài chính và hàng không, những trục trặc liên tiếp cho thấy mức độ phụ thuộc ngày càng lớn của đời sống hiện đại vào các hệ thống công nghệ. Giám đốc Tình báo Quốc gia Mỹ Jay Clayton bác bỏ nghi vấn cho rằng các cuộc tấn công mạng có chủ đích đứng sau hàng loạt sự cố xảy ra tại những tập đoàn công nghệ lớn và cơ quan Chính phủ trong tuần qua. "Đây không phải là một cuộc tấn công mạng, cũng không phải hoạt động phối hợp của một quốc gia nào đó", ông nói

NHNN đề xuất thay đổi tiêu chí xếp hạng ngân hàng từ năm 2027

Những nội dung được đưa ra tại dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 21/2025/TT-NHNN ngày 31/07/2025 quy định xếp hạng tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Một trong những nội dung đáng chú ý là điều chỉnh tiêu chí phân loại ngân hàng thương mại theo quy mô tổng tài sản. Tại dự thảo, NHNN đề xuất giữ nguyên ngưỡng 300,000 tỷ đồng đối với năm xếp hạng 2026 và nâng lên 500.000 tỷ đồng kể từ năm xếp hạng 2027. Theo đó, ngân hàng có tổng giá trị tài sản bình quân theo quý trên 500.000 tỷ đồng được xếp vào nhóm quy mô lớn

Website: www.shs.com.vn
Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích
Ngô Thế Hiển
Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường
Phan Tấn Nhật
Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ: Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, P. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777. Fax: (84-511)-352 5779.
Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, Tp.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368.Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, P. Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn